TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2023/HNGĐ-ST
Ngày 30 – 6 – 2023
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Trúc Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Nguyễn Tấn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiếm – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 295/2023/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp ly hôn và nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Ngọc T, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm N, thị t, huyện C, tỉnh C .. (Văn bản yêu cầu xin vắng mặt ngày 15/5/2023).

- *Bị đơn*: Anh Phạm Văn K, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm N, thị t, huyện C, tỉnh C .. (Văn bản yêu cầu xin vắng mặt ngày 14/6/2023).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/5/2023 chị Trần Ngọc T (Nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn K chung sống với nhau vào năm 2018, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, gia

đình hai bên đã hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả nên đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Do cuộc sống hôn nhân không hòa hợp và hạnh phúc, nay chị yêu cầu ly hôn với anh K.

Về con chung: Chị và anh K con chung tên Phạm Ngọc Thư, sinh ngày 12/5/2018, con đang sống với anh K. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu giao cháu Thư cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng và chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh K có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: Chị xác định không có nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo các lời khai tại Tòa án, anh Phạm Văn K (Bị đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị T chung sống năm 2018 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Vợ chồng sống đến năm 2021 thì có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, gia đình hai bên đã hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả nên đã sống ly thân đến nay. Nay anh đồng ý ly hôn với chị T.

Về con chung: Anh và chị T con chung là Phạm Ngọc Thư, sinh ngày 12/5/2018, hiện do anh nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, anh đồng ý tiếp tục nuôi dưỡng cháu Thư và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: Anh và chị T không có nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Nguyên đơn chị Trần Ngọc T và bị đơn anh Phạm Văn K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T và anh K theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền*:

Tranh chấp giữa chị Trần Ngọc T và bị đơn anh Phạm Văn K là tranh chấp hôn nhân và gia đình về tranh chấp ly hôn và nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Trần Ngọc T và bị đơn anh Phạm Văn K cùng có địa chỉ cư trú tại khóm Ngọc Hườn, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án*:

[3.1] Về hôn nhân: Chị Trần Ngọc T và bị đơn anh Phạm Văn K chung sống với nhau vào năm 2018, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn 143 ngày 15/01/2018 nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Chị T yêu cầu được ly hôn với anh K, với nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cự cãi và đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Phía anh K cũng xác định vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn nên anh đồng ý ly hôn với chị T. Nhận thấy, mâu thuẫn giữa chị T và anh K đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu của chị T, cho chị T được ly hôn với anh K là có căn cứ pháp luật, được quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Chị T và anh K có con chung tên Phạm Ngọc Thư, sinh ngày 12/5/2018, con đang sống với anh K. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu giao cháu Thư cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng và chị không cấp dưỡng nuôi con. Phía anh K đồng ý tiếp tục nuôi dưỡng cháu Thư và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cháu Thư sống với anh K đã ổn định từ khi anh chị sống ly thân đến nay, anh K có đủ điều kiện nuôi dạy con. Mặt khác, chị T cũng có ý kiến giao anh K nuôi dưỡng cháu Thư nên xét thấy cần tiếp tục giao cháu Thư cho anh K tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T và anh K, giao cháu Phạm Ngọc Thư cho anh K được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Anh K không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.3] Về tài sản chung: Chị T và anh K có tài sản chung nhưng đều có ý kiến tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.3] Về nợ thu và nợ trả chung: Chị T và anh K thống nhất không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này chị T và anh K có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác

[4] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 9, 51, 53, 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Trần Ngọc T.

[1] *Về hôn nhân*: Chị Trần Ngọc T được ly hôn với anh Phạm Văn K.

[2] *Về con chung*: Giao cho anh Phạm Văn K được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Phạm Ngọc Thư, sinh ngày 12/5/2018. Chị Trần Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Ngọc T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị Trần Ngọc T phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0009135, ngày 16/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước; chị T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Trần Ngọc T và anh Phạm Văn K vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- UBND thị trấn Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Trúc Hằng